TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ***Bà Huỳnh Thị Kim Phượng***.
Các Hội thẩm nhân dân: ***- Bà Linh Thị Ngọc Thạch.***
- Ông Hồ Phi Công.
- Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Kim Hương.***
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: ***Ông Phan Quang Hùng*** *- Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **198**/2022/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **205**/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đắc H**; Tên gọi khác: Không
Giới tính: Nam; Sinh năm 1975 tại Bình Dương.
Nơi cư trú: ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;
Họ và tên cha: Nguyễn Đắc T, sinh năm 1948. Họ và tên mẹ: Đặng Thị Kim L, sinh năm 1952. Hiện cha, mẹ đang sinh sống tại ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Vợ: Hồ Thị Thủy Á, sinh năm 1982. Hiện đang sinh sống tại ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2022.
Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là con lớn nhất trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không.
* Nhân thân: Ngày 05/3/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên xử 16 tháng tù về tội "Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải" được quy định khoản 1, Điều 186 Bộ luật hình sự năm 1985, tại bản án số 03/HSPT.
Ngày 22/11/2022, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc cho đến nay.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
- Ông Đoàn Đình S, sinh năm 1964.
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982.
- Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1976.
- Ông Lê Thành T1, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc,tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T1 làm nghề buôn bán quán ăn và nước giải khát tại ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, T1 đã sử dụng quán của T1 cho người khác mượn làm địa điểm đánh bạc trái phép để bán nước và bán bài 20.000 đồng/01 bộ bài tây 52 lá. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, T1 gọi điện thoại rủ Lê Thành T2 đến quán của T1 để tham gia đánh bạc thì T2 đồng ý. Khoảng 15 phút sau, T2 đến quán của T1 thì gặp Nguyễn Minh H1, Nguyễn Đắc H và Nguyễn Văn C rồi cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài "Phỏm" thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T1 đã lấy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng đưa cho H1, T2, H và C thực hiện hành vi đánh bạc trái phép tại vị trí bàn ghế đá phía trước nhà T1. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do đã thua hết tiền nên C nghỉ và Đoàn Đình S đã thay C tham gia đánh bạc với H1, H và T2 dưới hình thức chơi bài "Phỏm" thắng thua bằng tiền. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Xuân Hưng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh H1, Lê Thành T2, Nguyễn Đắc H và Đoàn Đình S đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với hình thức nêu trên cùng tang vật.

Quá trình đánh bài, các đối tượng sử dụng bộ bài tây có 52 lá, mỗi quân bài có 02 phần: phần số hoặc chữ là A (át/ xì), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (gi/bồi), Q (quy/đầm), K (ca/già) được tính lần lượt là 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 điểm, phần chất có kí hiệu là ♥ (cơ, có màu sắc là màu đỏ), ♦ (rô, có màu sắc là màu đỏ), ♠ (bích, có màu sắc là màu đen), ♣ (chuồn/tép có màu sắc là màu đen). Trước khi chơi đánh bài, những người tham gia chơi có quyền tráo kỹ các lá bài, sau đó thực hiện việc chia bài, ban đầu mỗi người được chia 09 lá bài, ngoại trừ người đánh ván đầu tiên hoặc người thắng ván bài trước thì được chia 10 lá bài và được quyền đánh đầu tiên, 15 lá bài còn lại được úp lại và bỏ ra giữa chiếu bạc. Vòng chơi diễn ra theo chiều kim đồng hồ và chiều ngược lại xen kẻ nhau, quá trình đánh bài, người chơi sẽ cố gắng tạo ra các phỏm bài là bộ 3 hay bộ 4 lá bài có cùng số hoặc cùng chữ hoặc 03 lá bài trở lên có cùng chất và số thứ tự hoặc chữ liên tiếp nhau thì không được tính điểm. Nếu sau khi kết thúc ván bài, các lá bài trên tay đều tạo thành phỏm thì gọi là "ù bài", nếu không được "ù bài" thì người chơi sẽ cố gắng tạo ra phỏm, các lá bài rác còn lại có tổng số điểm thấp nhất (lá bài rác là lá bài không thể kết hợp với các lá bài còn lại để tạo thành phỏm) và tránh để bị "cháy bài", tức là sau khi kết thúc ván bài, trong bài không có phỏm nào. Ván bài được bắt đầu với việc người đánh đầu vứt đi 01 (một) lá bài rác trên tay của mình, người kế tiếp có thể lấy lá bài đó nếu trên tay mình có ít nhất 02 (hai) lá bài mà những lá bài này có thể kết hợp với lá bài vừa lấy được tạo thành phỏm, ví dụ: 2♥ 3♥ 4♥, J♣J♥J♦J♠...và trong quá trình chơi, lá bài được lấy vào phải luôn nằm trong phỏm. Nếu lá bài rác được người tay dưới lấy vào thì người vừa lấy bài không cần cho người khác biết mình vừa nhận lá bài tạo thành phỏm như thế nào. Nếu lấy lá bài rác của người tay trước vừa đánh ra thì người tay dưới lấy bài không phải bốc bài trong số 15 lá bài còn lại giữa chiếu bạc, sau khi đánh lá bài rác ra, các lá bài đã đánh sẽ phải dịch chuyển để vị trí người hạ bài đầu tiên tiến lên một người. Nếu người tay dưới không thể lấy hoặc không muốn lấy lá bài rác người tay

trên vừa đánh ra thì người đó phải rút 01 lá bài từ trong 15 lá bài đặt giữa chiếu bạc, lá bài này chỉ được biết bởi người bốc bài, những người chơi khác không được biết đó là lá bài gì. Sau khi lấy lá bài rác người tay trên vừa đánh ra thì người tay dưới vừa nhận lá bài này phải đánh ra 01 lá bài rác cho người tiếp theo. Cứ như vậy cho đến hết vòng. Một ván bài phỏm được chia ra thành 04 vòng. Nếu người tay dưới lấy được lá bài rác mà người tay trên vừa đánh ra thì người tay trên phải đưa tiền cho người tay dưới. Ván bài kết thúc khi có một người chơi "ù bài", tức là những lá bài trên tay người này có thể tạo thành phỏm và không dư lá bài rác nào. Nếu không có ai "ù bài" thì ván bài sẽ kết thúc sau 04 vòng đánh. Trước khi đánh lá bài ở vòng 4, người chơi tiến hành trình tất cả những phỏm mình có cho người chơi cùng biết theo thứ tự. Người chơi được quyền sắp xếp phỏm bất cứ kiểu gì mình thích trước khi hạ phỏm, mục đích cho tổng điểm các lá bài rác của mình thấp nhất. Nếu một người chơi (A) để người chơi (B) nhận được 3 lá bài rác mà người (A) đánh ra thì (B) sẽ "ù bài" và (A) phải đưa tiền thay cho tất cả những người thua, tức là ngoài việc (A) phải trả tiền bị lấy lá rác như đã thể hiện trên thì một mình (A) phải trả thêm cho (B) số tiền thắng "ù" của 03 người còn lại. Trường hợp có ván "ù bài" thì sẽ đổi bộ bài mới và người thắng phải đưa tiền mua bài cho Tiến.

Quá trình H1, T2, H và C tham gia đánh bạc thỏa thuận cách tính thắng thua của 01 ván bài như sau: Nếu ván bài kết thúc với một người chơi "ù bài" thì người đó sẽ thắng ván bài và mỗi người chơi chơi còn lại sẽ phải đưa cho người thắng 'ù" 50.000 đồng và người thắng ù phải bỏ ra số tiền 20.000 đồng để mua bộ bài mới. Nếu một người chơi không có 01 phỏm bài nào (cháy bài) sau khi ván bài kết thúc thì thua và phải đưa cho người thắng số tiền 40.000 đồng, ngoài ra còn có trường hợp bị lấy lá bài chốt hạ, tức là người tay dưới lấy được lá bài rác cuối cùng của người tay trên vừa hạ thì người tay trên sẽ phải đưa 40.000 đồng cho người tay trên. Trong một ván bài thường, tức là ván bài mà không có ai "ù bài" thì sau khi hạ phỏm, tính tổng điểm của những lá bài rác còn lại trong tay người chơi, người ít điểm nhất sẽ thắng và được 03 người thua còn lại đưa tiền, cụ thể: người có số điểm thấp thứ 2 sẽ về nhì và phải đưa cho người thắng 10.000 đồng, người có số điểm thấp thứ 3 sẽ về ba và phải đưa cho người thắng 20.000 đồng, người có điểm cao nhất sẽ phải đưa cho người thắng 30.000 đồng, nếu 02 người chơi bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước người đó sẽ thắng.

Sau khi C nghỉ, H1, T2, H và S tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức trên và thỏa thuận cách tính thắng thua của 01 ván bài như sau: Nếu ván bài kết thúc với một người chơi "ù bài" thì người đó sẽ thắng ván bài và mỗi người chơi chơi còn lại sẽ phải đưa cho người thắng 'ù" 50.000 đồng và người thắng ù phải bỏ ra số tiền 20.000 đồng để mua bộ bài mới. Nếu một người chơi không có 01 phỏm bài nào (cháy bài) sau khi ván bài kết thúc thì thua và phải đưa cho người thắng số tiền 40.000 đồng, ngoài ra còn có trường hợp bị lấy lá bài chốt hạ, tức là người tay dưới lấy được lá bài rác cuối cùng của người tay trên vừa hạ thì người tay trên sẽ phải đưa 40.000 đồng cho người tay trên. Trong một ván bài thường, tức là ván bài mà không có ai "ù bài" thì sau khi hạ phỏm, tính tổng điểm của những lá bài rác còn lại trong tay người chơi, người ít điểm nhất sẽ thắng và được 03 người thua còn lại đưa tiền, cụ thể: Người cao điểm nhất sẽ phải đưa cho người thấp điểm nhất số tiền 30.000 đồng, người có số điểm thấp thứ 3 phải đưa cho người người có số điểm

thấp thứ 2 số tiền 20.000 đồng, nếu 02 người chơi bằng điểm nhau thì người nào hạ bài trước người đó sẽ thắng.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

1. Nguyễn Văn T1 khai nhận: T1 là người gọi điện thoại rủ Nguyễn Thành T2 đến nhà của T1 để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài "Phỏm", T1 đã chuẩn bị địa điểm, nhận tiền và bán bộ bài tây 52 lá cho H1, T2, H, C và S để đánh bạc. T1 đã bán được 03 bộ bài tây 52 lá với số tiền là 60.000 đồng.

2. Nguyễn Minh H1 khai nhận: H1 mang theo số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang, H1 thắng số tiền 90.000 đồng và bị tạm giữ trên người số tiền 1.290.000 đồng.

3. Lê Thành T2 khai nhận: T2 mang theo số tiền 3.260.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 260.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang, T2 thắng số tiền 50.000 đồng và bị tạm giữ trên người số tiền 3.290.000 đồng (Trong đó, số tiền 3.000.000 đồng là của Lê Yến N, con ruột của T2, nhờ T2 giữ hộ).

4. Nguyễn Đắc H khai nhận: H mang theo số tiền 500.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang, H thắng số tiền 200.000 đồng và bị tạm giữ trên người số tiền 700.000 đồng.

5. Đoàn Đình S khai nhận: S mang theo số tiền 5.760.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang, S thắng số tiền 190.000 đồng và bị tạm giữ trên người số tiền 5.950.000 đồng.

6. Nguyễn Văn C khai nhận: C mang theo số tiền 490.000 đồng để tham gia đánh bạc và đã thua hết số tiền 490.000 đồng. Sau đó, C ra về trước khi bị Công an xã Xuân Hưng bắt quả tang.

* Vật chứng và xử lý vật chứng: Đã xử lý vật chứng tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Tại bản cáo trạng số **202**/CT-VKSXL-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Đắc H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng và đề nghị:

- Những tình tiết tăng nặng: Không

-Những tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc H 08 *(Tám)* tháng đến 10 *(Mười)* tháng tù.

* Vật chứng vụ án: Đã xử lý vật chứng tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

* Bị cáo Nguyễn Đắc H nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên,Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đắc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, tại nhà của Nguyễn Văn T1, thuộc ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Xuân Hưng phát hiện bắt quả tang Đoàn Đình S, Nguyễn Minh H1, Nguyễn Đắc H và Lê Thành T2 đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "Phỏm" thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền S, H1, H và T2 sử dụng để đánh bạc là 8.270.000 đồng *(Tám triệu, hai trăm bảy mươi ngàn)*.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đắc H, phạm tội ***"Đánh bạc"*** quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vì vậy bản Cáo trạng số **202**/CT-VKSXL-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội của bị cáo là do đánh bạc trái phép bằng hình thức "Phỏm" thắng thua bằng tiền. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng ham lợi vẫn cố tình thực hiện, việc đánh bạc của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Sau khi phạm tội bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 22/11/2022 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã số 13/QĐTN-CSĐT-ĐTTH. Trong thời gian đi khỏi địa phương bị cáo không làm gì vi phạm pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Đắc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vợ bị cáo mới sinh đang nuôi con nhỏ dưới 03 tháng tuổi. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Không.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đắc Hưng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đắc H** phạm tội ***"Đánh bạc"***.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Đắc H 06** *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2022.

- Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 110/2022/HS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đắc H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai.*
- *Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện Xuân Lộc;*
- *Công an huyện Xuân Lộc;*
- *CCTHADS huyện Xuân Lộc;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS; THA; AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Đượm **Phạm Quang Nghĩa** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; THA.
- UBND xã Xuân Thành.
- UBND xã Xuân Đông.
- UBND xã Đông Hà.
- UBND xã Trà Tân.
- UBND xã Tân Hà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Văn Xuân	**Phạm Quang Nghĩa**	**Huỳnh Thị Kim Phượng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- THADS huyện Xuân Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; THA.
- UBND xã Xuân Thành.
- UBND xã Xuân Đông.
- UBND xã Đông Hà.
- UBND xã Trà Tân.
- UBND xã Tân Hà.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Kim Phượng

ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Phi Công **Lữ Quốc Toàn** **Huỳnh Thị Kim Phượng**

CÁO ÁN CHÁNH ÁN

Vụ án: ***"Gá bạc"*** điểm b khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự
" Đánh Bạc" khoản 1 Điều 321 BLHS.

Các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hương**; Sinh năm 1984 tại Nghệ An.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 05/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Cần, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1962. Hiện cả hai đang sinh sống tại xã Thanh Liên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Chồng: Phạm Hùng Cường, sinh năm 1984.

Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/2019 đến nay.

2. Họ và tên: **Lê Thị Trọng**; sinh năm 1966 tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Ấp Thoại Hương, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Lê Văn Cường (đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tý (đã mất).

Chồng: Lưu Vũ Đình Minh, sinh năm 1960.

Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1970, bị can là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 22/8/2019,Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

3. Họ và tên: **Phạm Di Thành Hữu Huynh**; Sinh năm 1975 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Phạm Di Linh (đã mất); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Cúc (đã mất).

Vợ: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1977.

Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

4. Họ và tên: **Trần Minh Đức**; Sinh năm 1990 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Trần Phái, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Lệ Hằng, sinh năm 1967. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Võ Thị Thùy Trang, sinh năm 1993.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993, bị can là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 22/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

5. Họ và tên: **Võ Thị Thùy Trang**; Sinh năm 1993 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 2A, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Võ Văn Thanh, sinh năm 1950 (đã mất); Họ và tên mẹ: Bùi Bạch Huệ, sinh năm 1952 (đã mất).

Chồng: Trần Minh Đức, sinh năm 1990.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Anh, chị, em ruột: Có 11 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/6/2019 đến nay.

6. Họ và tên: **Lê Thị Kim Hương**; Sinh năm 1985 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 06/12;

Họ và tên cha: Lê Văn Điều, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Nên, sinh năm 1956. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chồng: Phạm Duy Huy, sinh năm 1979.

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 15/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

7. Họ và tên: **Võ Thị Thanh Thuận**; Sinh năm 1985 tại Thừa Thiên - Huế.

Nơi cư trú: Thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Khơ me; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ và tên cha: Võ Phước Hiền (đã mất); Họ và tên mẹ: Trần Thị An, sinh năm 1954, hiện đang sinh sống và cư trú tại thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Chồng: Võ Văn Quốc, sinh năm 1978 (đã ly hôn năm 2017).

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 14/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Họ và tên: **Trương Thị Hồng**; Sinh năm 1973 tại Thừa Thiên - Huế.

Nơi cư trú: Thôn 2B, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12;

Họ và tên cha: Trương Văn Ngạnh (đã mất); Họ và tên mẹ: Phan Thị Sinh, sinh năm 1942, hiện đang sinh sống và cư trú tại thôn 2B, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Chồng: Trần Xuân Tiến, sinh năm 1968.

Con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Anh, chị, em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1975. Bị can là con thứ năm trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 14/9/2007, bị Công an xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc" và đã chấp hành xong.

+ Ngày 28/3/2008, bị TAND huyện Xuân Lộc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 32/2008/HSST. Đã chấp hành xong và xóa án tích.

Ngày 14/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Họ và tên: **Phạm Văn Chung**; Sinh năm 1978 tại Thừa Thiên – Huế.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Phạm Văn Cầu, sinh năm 1945; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Mãng, sinh năm 1945. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Hoàng Thị Kim Phụng, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2018).

Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Anh, chị, em ruột: Có 11 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1987. Bị can là con thứ sáu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/6/2019, bị tạm giữ về hành vi đánh bạc. Ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho tại ngoại chờ xét xử.

10. Họ và tên: **Phạm Văn Tú**; Sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ và tên cha: Phạm Ngẫu, sinh năm 1946; Họ và tên mẹ: Lê Thị Tự Tâm, sinh năm 1951 (đã mất). Hiện ông Ngẫu đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ, con: Chưa.

Anh, chị, em ruột: Có 10 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị can.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

11. Họ và tên: **Cao Vũ**; Sinh năm 1991 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ và tên cha: Cao Văn Thọ (đã mất); Họ và tên mẹ: Phạm Thị Khuyến, sinh năm 1964, hiện đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ, con: Chưa.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996. Bị can là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

12. Họ và tên: **Trần Công Nghị**; Sinh năm 1981 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ và tên cha: Trần Đình, sinh năm 1953; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Kim Cả, sinh năm 1960. Hiện cả hai đang sinh sống và cư trú tại xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Vợ: Nguyễn Thị Hương Ly, sinh năm 1980.

Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất 2013.

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2002, bị TAND huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" tại Bản án số 05/HS-ST. Hiện đã xóa án tích.

Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho tại ngoại chờ xét xử.

NHẬN ĐỊNH

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 11/6/2019, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Thành bắt quả tang Trần Minh Đức, Lê Thị Kim Hương, Phạm Văn Chung, Lê Thị Trọng, Võ Thị Thanh Thuận, Võ Thị Thùy Trang và Trương Thị Hồng đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài "Xì lát" thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thị Hương, thuộc ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, còn có Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Công Nghị, Cao Vũ (tên thường gọi là Em Bé), và Phạm Văn Tú (tên thường gọi là Tèo) cũng tham gia đánh bạc nhưng đã nghỉ chơi trước khi bắt quả tang. Trong đó số tiền thu giữ giữa chiếu bạc là: 7.500.000đ, thu giữ trên chiếu bạc là 5.700.000đ và số tiền thu giữ

trên người của các bị cáo Phạm Văn Chung 1.000.000đ, Lê Thị Trọng 5.500.000đ, Võ Thị Thùy Trang 400.000đ, Phạm Di Thành Hữu Huynh 300.000đ, Trần Công Nghị 200.000đ, Võ Thị Thanh Thuận 12.650.000dđ và tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị Hương là 300.000đ.

Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện .

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó vai trò của từng bị cáo được thể hiện như sau:

- Bị cáo **Nguyễn Thị Hương** là người cho mượn địa điểm, cung cấp công cụ dùng để đánh bạc hoạt động gồm: chăn, đĩa, 02 bộ bài, phục vụ thuốc và nước uống, thu tiền xâu là 300.000đ.

- Các bị cáo **Lê Thị Trọng** mang theo số tiền 10.000.000đ để đánh bạc, Trọng làm cái 03 tua(mỗi tua 06 ván), bị cáo **Phạm Di Thành Hữu Huynh** mang theo số tiền 10.000.000đ để đánh bạc, Huynh làm cái 02 tua(mỗi tua 06 ván), bị cáo **Trần Minh Đức** mang theo số tiền 6.600.000đ để đánh bạc, Đức làm cái 02 tua(mỗi tua 06 ván, tua 04 ván). Các bị cáo dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác.

- Các bị cáo **Võ Thị Thùy Trang** mang theo số tiền 900.000đ để đánh bạc, Trang tham gia đặt 12 ván(mỗi ván đặt 200.000đ), bị cáo **Lê Thị Kim Hương** mang theo số tiền 2.700.000 đồng để tham gia đánh bạc, Hương tham gia đặt 15 ván (mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng), bị cáo **Võ Thị Thanh Thuận** mang theo số tiền 14.650.000 đồng và chỉ sử dụng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Thuận tham gia đặt 13 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng), bị cáo **Trương Thị Hồng** mang theo số tiền 1.700.000 đồng để tham gia đánh bạc, Hồng tham gia đặt 10 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng), bị cáo **Phạm Văn Chung** mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, Chung tham gia đặt 15 ván (mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng), bị cáo**Phạm Văn Tú** mang theo số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc, Tú tham gia đặt 04 ván (mỗi ván 200.000 đồng), bị cáo **Cao Vũ** mang theo số tiền 460.000 đồng để tham gia đánh bạc, Vũ tham gia đặt 07 ván (mỗi ván 100.000 đồng), bị cáo **Trần Công Nghị** mang theo số tiền 200.000 đồng và mượn của Trần Minh Đức số tiền 200.000 đồng để tham gia đánh bạc, Nghị tham gia đặt 02 ván (mỗi ván đặt 200.000 đồng).

Tổng số tiền các bị cáo khai đem theo dùng đánh bạc là 36.360.000 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là: Các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo Nguyễn Thị Hương, Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị Thanh Thuận, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú và Cao Vũ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Thị Hương và bị cáo Võ Thị Thùy Trang đang nuôi con nhỏ, bị cáo Trương Thị Hồng đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Nhận định của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại bài 52 lá; 01 đĩa nhựa màu trắng; 01 cái chăn màu xanh- trắng kích thước 1,8m x 2m.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 20.960.000đ(Hai mươi triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Võ Thị Thanh Thuận số tiền 12.650.000đ(mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

ĐỀ XUẤT:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hương phạm tội "Gá bạc" và các bị cáo Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị Thanh Thuận, Nguyễn Thị Hồng, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị, phạm tội " Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Hương **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Trọng **10**(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20(hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Phạm Di Thành Hữu Huynh **10**(mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20(hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền các bị cáo Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đ(mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Trần Minh Đức **08**(tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16(mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Kim Hương **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Võ Thị Thanh Thuận **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Trương Thị Hồng **06**(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12(mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Lê Thị Kim Hương, cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thị Trọng cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Võ Thị Thùy Trang, Trương Thị Hồng cho Ủy ban nhân dân xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Võ Thị Thanh Thuận cho Ủy ban nhân dân xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự quy định: *" Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bô luật này".*

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Chung **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Võ Thị Thùy Trang **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Tú **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Cao Vũ **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Xử phạt: bị cáo Trần Công Nghị **06**(sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao các bị cáo Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Xuân Thành trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Võ Thị Thùy Trang cho Ủy ban nhân dân xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Phạm Văn Chung cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát , giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình

phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Tân Hà trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Về vật chứng : Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây loại bài 52 lá; 01 đĩa nhựa màu trắng; 01 cái chăn màu xanh- trắng kích thước 1,8m x 2m.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 20.960.000đ(Hai mươi triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Võ Thị Thanh Thuận số tiền 12.650.000đ(mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hai khoản tiền trên hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2019.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hương, Lê Thị Trọng, Phạm Di Thành Hữu Huynh, Trần Minh Đức, Võ Thị Thùy Trang, Lê Thị Kim Hương, Võ Thị thanh Thuận, Trương Thị Hồng, Phạm Văn Chung, Phạm Văn Tú, Cao Vũ và Trần Công Nghị mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thẩm phán đề xuất: Chánh án

Huỳnh Thị Kim Phượng Nguyễn Văn Lễ